

Bản án số: 16/2024/HS-ST  
Ngày: 22-3-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Sáu

Ông Trương Văn Ánh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Định - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hùng Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

**Bị cáo thứ nhất: Đoàn Chí T**, sinh ngày 09/9/1979 tại huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Tổ 02, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn L và bà Hồ Thị X; có vợ Bùi Thị T1 và có 01 con sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần (ngày 17/4/2023 bị Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 2.000.000 đồng); Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**Bị cáo thứ hai: Trần Văn M**, sinh ngày 18/5/1988 tại huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Tổ C, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T2 và bà Lê Thị H; có vợ Lê Thị Thu N và có 02 con (sinh năm 2007 và sinh năm 2014); tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần (ngày 02/12/2022 bị Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng kích điện khai thác thủy sản” với số tiền 3.000.000 đồng; ngày 01/6/2023 bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh

Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng); Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Tổ E, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

2. Anh **Lê Văn Đ**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ I, ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

3. Anh **Nguyễn Phước L1**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Tổ 06, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 28/9/2023, Đoàn Chí T và Trần Văn M rủ nhau đi đến quán của ông Võ Văn T3 ở ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long để uống nước rồi tự cấp độ chơi đá gà ăn thua bằng tiền với nhau. Lúc này, trong quán nước có Nguyễn Phước L1, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn Q, Lê Tấn T5, Lê Phước H1, Lê Văn B, Nguyễn Bình Đ1, Trần Văn Q1, Nguyễn Văn B1, Trần Văn C, Lê Văn Đ, Nguyễn Chí C1, Trần Văn T6, Trần Văn V, Nguyễn Văn K, Nguyễn Lê S1 và Huỳnh Tuấn K1, các đối tượng sử dụng điện thoại di động cá nhân có kết nối mạng rồi vào tìm trong các trang mạng có tên “Đá gà trực tiếp T7.com”; “Đá gà trực tiếp.com”; “Đá gà trực tiếp hôm nay.com” và “Casino MCW.com” để mở ra xem các trận đá gà trực tuyến từ Campuchia rồi chọn “gà đỏ” hoặc “gà xanh” để chơi cá cược ăn thua bằng tiền giữa các đối tượng với nhau.

Đoàn Chí T8 và Trần Văn M đã tham gia cùng các đối tượng cá cược đá gà ăn thua bằng tiền, riêng lẻ với nhau như sau:

Đoàn Chí T sử dụng điện thoại OPPO màu xanh của mình mở vào trang mạng “Đá gà trực tiếp.com” để xem đá gà trực tuyến, rồi cá cược ăn thua bằng tiền tổng cộng 03 trận, mỗi trận cá cược số tiền 100.000 đồng. Thanh bắt gà đỏ thắng, cá cược số tiền 100.000 đồng với Nguyễn Văn Q bắt con gà xanh thắng, kết quả trận gà này hòa nhau. Tiếp đó T cá cược với người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) 02 trận, T đều bắt con gà xanh thắng, với số tiền cá cược mỗi trận là 100.000 đồng, kết quả 02 trận gà này T thắng cược 01 trận, thua cược 01 trận. Như vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc của T là 400.000 đồng (trong đó tiền đặt cược là 300.000 đồng và tiền thắng cược là 100.000 đồng).

Trần Văn M xem điện thoại di động hiệu OPPO A94 màu xanh của Nguyễn Phước L1 mở vào trang mạng “Đá gà trực tiếp.com” để xem đá gà trực tuyến, rồi cá cược ăn thua bằng tiền tổng cộng 04 trận, mỗi trận đá gà cá cược số tiền 100.000 đồng. Mau cá cược với Nguyễn Phước L1 02 trận, M đều bắt con gà xanh thắng, cá cược mỗi trận số tiền 100.000 đồng, kết quả đều thua tiền cho L1. Tiếp đó, M cá cược với Lê Văn Đ 02 trận; 01 trận bắt con gà đỏ thắng với số tiền cá cược là

100.000 đồng, kết quả thua cược và 01 trận bắt con gà xanh thắng với số tiền cá cược là 100.000 đồng, kết quả hòa nhau. Như vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc của M là 400.000 đồng.

Trong lúc các đối tượng đang chơi đá gà thì bị Lực lượng Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long đến bắt quả tang.

Đoàn Chí T và Trần Văn M đều có 01 lần tiền sự về hành vi “Đánh bạc” đã bị Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long và Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đã đóng phạt xong nhưng thời hiệu tiền sự chưa hết. Đến ngày 28/9/2023, T và M tiếp tục chơi đá gà được thua bằng tiền là đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đoàn Chí T và Trần Văn M và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra chứng minh được như sau: Đối với Lê Văn B, Trần Văn V, Trần Văn C, Nguyễn Văn T4, Lê Tấn T5, Trần Văn T6, Nguyễn Chí C1, Nguyễn Bình Đ1, Nguyễn Lê S1, Trần Văn Q1, Nguyễn Văn K, Huỳnh Tuấn K1, Nguyễn Phước L1, Lê Văn Đ, Nguyễn Thanh S, Lê Phước H1, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn B1 có tham gia đá gà được thua bằng tiền, nhưng số tiền ít chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Võ Văn T3 (chủ quán nước), bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long xét xử và phạt 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đến nay T3 chưa chấp hành xong bản án (chưa đóng tiền phạt). Nhưng lần này T3 không tham gia cá cược đá gà và cũng không lấy tiền xâu. Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T3 về hành vi “*Thiếu trách nhiệm để xảy ra hoạt động đánh bạc tại quán nước do mình quản lý*”.

Về thu giữ và xử lý vật chứng:

Đoàn Chí T bị tạm giữ số tiền 700.000 đồng (trong đó T sử dụng 300.000 đồng để chơi đá gà được thua bằng tiền), 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh sử dụng để mở trang mạng có các trận đá gà trực tuyến để xem rồi cá cược. Vì vậy, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng của T sử dụng đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh (đã qua sử dụng).

Đối với 01 xe mô tô biển số 52X1 - 6115 và số tiền 400.000 đồng của Đoàn Chí T không liên quan đến vụ án, không sử dụng vào việc đánh bạc cần trả lại cho T.

Đối với 01 xe mô tô biển số 66C1 - 186.14 của Trần Văn M không liên quan đến vụ án, không sử dụng vào việc đánh bạc cần trả lại cho M.

Đối với các vật chứng và tài sản liên quan khác trong vụ án Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long đã ra quyết định xử lý theo thủ tục hành chính.

Tại cáo trạng số: 11/CT-VKSBT ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của các bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Chí T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Trần Văn M số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đoàn Chí T do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương.

- Về khấu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo Đoàn Chí T và bị cáo Trần Văn M không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo T và bị cáo M.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Đoàn Chí T bị tạm giữ số tiền 700.000 đồng (trong đó bị cáo T sử dụng 300.000 đồng để chơi đá gà được thua bằng tiền), 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh bị cáo T sử dụng để mở trang mạng có các trận đá gà trực tuyến để xem rồi cá cược. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh (đã qua sử dụng) của bị cáo T để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô biển số 52X7 - 6115 và số tiền 400.000 đồng thu của bị cáo Đoàn Chí T là tài sản riêng của bị cáo T, không liên quan đến vụ án, không sử dụng vào việc đánh bạc đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo T.

Đối với 01 xe mô tô biển số 66C1 - 186.14 của bị cáo Trần Văn M không liên quan đến vụ án, không sử dụng vào việc đánh bạc đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo M.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M mỗi bị cáo nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nói lời sau cùng các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong vụ án, những người làm chứng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, những người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

[3] Xét lời khai nhận của các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản xảy ra sự việc, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Đoàn Chí T và Trần Văn M đều có 01 lần tiền sự về hành vi “Đánh bạc” bị Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long và Ủy ban nhân dân xã T, huyện B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị cáo T và bị cáo M, các bị cáo đã đóng phạt xong nhưng thời hiệu tiền sự chưa hết. Đến ngày 28/9/2023 bị cáo T và bị cáo M sử dụng điện thoại di động vào các trang mạng đá gà trực tiếp để cược đá gà được thua bằng tiền với Nguyễn Văn Q, Nguyễn Phước L1 và những người khác tại quán nước của ông Võ Văn T3 thuộc ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long đến bắt quả tang.

Số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo Đoàn Chí T là 400.000 đồng (trong đó tiền đặt cược là 300.000 đồng và tiền thắng cược là 100.000 đồng) và số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo Trần Văn M là 400.000 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long truy tố các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M với tội danh cùng điều luật nêu trên là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và trừng trị nghiêm khắc. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, vì muốn có tiền để tiêu xài, không phải lao động vất vả nên các bị cáo vẫn bất chấp phạm tội, tụ tập lại với nhau tại quán nước do Võ Văn T3 làm chủ, thuộc ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long để đánh bạc với nhau bằng hình thức cá cược đá gà trực tuyến được thua bằng tiền. Việc đánh bạc (trong đó có hành vi cá cược đá gà trực tuyến được thua bằng tiền) bị nhà nước nghiêm cấm, là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng, phát sinh nhiều tội phạm khác nhau, nhà nước bằng các quy phạm pháp luật với các chế tài hình sự rất nghiêm khắc để giáo dục, trừng trị những người tham gia vào tệ nạn xã hội này, nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện tính xem thường pháp luật, do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Trong vụ án, các bị cáo Đoàn Chí T, Trần Văn M đã tham gia chơi đá gà được thua bằng tiền với nhiều người khác là sát phạt lẫn nhau, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo là như nhau, nên mức hình phạt áp dụng cho các bị cáo là bằng nhau. Do đó, bị cáo Đoàn Chí T và bị cáo Trần Văn M phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của các bị cáo đã gây ra. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều

51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Đoàn Chí T và Trần Văn M.

Các bị cáo Đoàn Chí T và Trần Văn M có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo cũng đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử lý các bị cáo là phù hợp, không cần cách ly khỏi xã hội vẫn đảm bảo việc răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Đoàn Chí T bị tạm giữ số tiền 700.000 đồng (trong đó bị cáo T sử dụng 300.000 đồng để chơi đá gà được thua bằng tiền), 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh bị cáo T sử dụng để mở trang mạng có các trận đá gà trực tuyến để xem rồi cá cược. Vì vậy, cần tịch thu số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh (đã qua sử dụng) của bị cáo T để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô biển số 52X7 - 6115 và số tiền 400.000 đồng thu của bị cáo Đoàn Chí T là tài sản riêng không liên quan đến vụ án, không sử dụng vào việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo T.

Đối với 01 xe mô tô biển số 66C1 - 186.14 của bị cáo Trần Văn M không liên quan đến vụ án, không sử dụng vào việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo M.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B có sao chép vào 02 đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hỏi cung bị cáo Đoàn Chí T và bị cáo Trần Văn M cần lưu theo hồ sơ vụ án để làm chứng cứ.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Chí T và bị cáo Trần Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Chí T và bị cáo Trần Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Đoàn Chí T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Đoàn Chí T, bị cáo Trần Văn M tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Đoàn Chí T cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo Đoàn Chí T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Trần Văn M cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo Trần Văn M có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt bị cáo Trần Văn M số tiền 10.000.000 đồng.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đoàn Chí T.

- Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Văn M và bị cáo Đoàn Chí T.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh (đã qua sử dụng) của bị cáo Đoàn Chí T.

Trả lại cho bị cáo Đoàn Chí T 01 xe mô tô biển số 52X7 - 6115 (đã qua sử dụng) và số tiền 400.000 đồng.

(Số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo Đoàn Chí T, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân đang tạm giữ theo biên lai thu tiền số: No 0000346 ngày 26/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long).

Trả lại cho bị cáo Trần Văn M 01 xe mô tô biển số 66C1 - 186.14 (đã qua sử dụng).

Lưu theo hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hỏi cung bị cáo Đoàn Chí T và bị cáo Trần Văn M để làm chứng cứ.

(Các tài sản, vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2024 giữa Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long).



3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Chí T và bị cáo Trần Văn M, mỗi bị cáo nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long (Phòng hồ sơ);
- VKSND huyện Bình Tân;
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG);
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- UBND thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân;
- UBND xã Tân Lược, huyện Bình Tân;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Huỳnh Thanh Hùng**